


Sơn La, ngày 27 tháng 9 năm 2021

*Kính gửi:* Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tây Bắc

Nhà trường thông báo tới các cá nhân, tổ chức có nhu cầu sử dụng các phòng thí nghiệm thuộc Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm để nghiên cứu khoa học, phục vụ đào tạo (*Danh mục thiết bị chính kèm theo*) đăng ký sử dụng theo đường link: <http://bit.do/utb-th>. Để công tác chuẩn bị và phục vụ được tốt nhất, các cá nhân, tổ chức có nhu cầu sử dụng đăng ký trong giờ hành chính và trước thời gian cần sử dụng ít nhất 24 giờ.

Mọi thông tin liên hệ: Trung tâm Thực hành – Thí nghiệm, tầng 3, nhà D, Trường Đại học Tây Bắc (Phó Giám đốc: Lê Sỹ Bình – SĐT: 0963469509).

Trân trọng thông báo! 

*Nơi nhận:*

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, THTN.



TS. Đinh Thanh Tâm

## DANH MỤC

**Các thiết bị máy móc chính phục vụ nghiên cứu khoa học**  
(Kèm theo Thông báo Số ~~103~~ /TB-ĐHTB ngày 27 tháng 9 năm 2021)

STT	Tên máy móc, thiết bị	Ứng dụng	Phòng thí nghiệm
1	Hệ thống quang phổ hấp thụ nguyên tử AAS ZEE nit 700	Phân tích hàm lượng kim loại trong các mẫu sinh học và mẫu môi trường	- Phòng Hóa phân tích - Chuyên viên phụ trách: Giang Thành Trung - ĐT: 0961238868
2	Máy sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC	Phân tích hàm lượng các chất hữu cơ trong các mẫu sinh học và mẫu môi trường	
3	Máy quang phổ phân tích 36 chỉ tiêu HANNA HI 83099	Phân tích các chỉ tiêu trong môi trường nước: COD, nhôm, amoniac, brom, clo, Crom(VI), đồng, xianua, flo, iot, độ cứng Ca, độ cứng Mg, sắt, mangan, niken, nitrat, nitrit, photphat, photpho,...	
4	Bộ phá mẫu vi sóng Multiwave 3000 - Anton Paar	phá mẫu môi trường (nước, nước thải, bùn, đất, rác thải), nông sản, thực phẩm.	
5	Máy chuẩn độ điện thế tự động AT510	Chuẩn độ các dung dịch.	
6	Bộ chung cất, chuẩn độ đậm tự động UDK 142	Xác định Nitơ amoni, Nitơ protein, (sự cất kiềm trực tiếp hay Kieldahl), nitric nitơ, phenol, axit béo dễ bay hơi, xyanua, sunfua dioxit và các chất khác nữa trong ngũ cốc, thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, nước, đất, bùn, hóa chất	- Phòng Hóa hữu cơ – Phương pháp - Chuyên viên phụ trách: Giang Thành Trung - ĐT: 0961238868
7	Lò nung Vucal A550	Dùng tro hoá các mẫu thực phẩm, nhựa, than và các vật liệu hydrocarbon khác.	
8	Máy cô quay chân không	Tách chất phân tích khỏi dung môi hòa tan	
9	Bể ổn nhiệt Memmert	Gia nhiệt cách thủy các mẫu ở nhiệt độ, thời gian nhất định	- Phòng Hóa đại cương – vô cơ - Chuyên viên phụ trách: Giang Thành Trung - ĐT: 0961238868
10	Máy đo pH	Xác định pH của dung dịch	
11	Nồi hấp tiệt trùng	Tiệt trùng dụng cụ, môi trường...	
12	Box cấy, phòng nuôi <i>in vitro</i>	Nuôi cấy vi sinh vật. Vào mẫu mô, tế bào thực vật	- Phòng Công nghệ sinh học - Chuyên viên phụ trách: Trần Thị Mừng - ĐT: 0983176393
13	Tủ bảo quản mô thực vật LCC 150SP	Ủ, nuôi trồng mô thực vật trong nông nghiệp, phát triển vi sinh	

*Ths*

		vật, mô thực vật, côn trùng trong điều kiện môi trường nhân tạo: nhiệt độ, chiếu sáng.	
14	Buồng sinh trưởng thực vật	Nuôi trồng thực vật điều khiển trong điều kiện môi trường nhân tạo	
15	Máy quang phổ so màu 722N	Phân tích mẫu bằng phương pháp trắc quang	
16	Máy PCR	Phân tích DNA	
17	Hệ thống kính hiển vi: kính hiển vi, kính hiển vi kết nối màn hình, kính hiển vi soi nổi	Soi các mẫu tiêu bản	
18	Máy PCR	Phân tích DNA	
19	Máy soi gel Ebox VX5	Quan sát các băng DNA	
20	Hệ thống điện di Thermo	Phân tách các mẫu DNA, protein...	
21	Máy chiết béo 3 chỗ Velp Scientifica Ser-148	Xác định chất chiết trong các mẫu thực phẩm hoặc phi thực phẩm (bột giấy, giấy, dệt may, hóa chất,...) và chuẩn bị mẫu để phân tích trong lĩnh vực môi trường.	- Phòng Di truyền - Vi sinh - Chuyên viên phụ trách: Trần Thị Hồng Xuân - ĐT: 0868971764
22	Hệ thống kính hiển vi: kính hiển vi, kính hiển vi kết nối màn hình, kính hiển vi soi nổi	Soi các mẫu tiêu bản	
23	Nồi hấp tiệt trùng	Tiệt trùng dụng cụ, môi trường...	
24	Máy phân tích chất béo ANKOM XT10, Velp Scientifica Ser-148	- Trích ly nhanh chóng dưới sự kiểm soát áp suất và nhiệt độ. Hiệu suất thu hồi dung môi khoảng tốt hơn 97%. - Hệ thống thủy giải ANKOM HCl cung cấp giải pháp dễ dàng cho việc phân tích tổng hàm lượng béo	- Phòng Chăn nuôi - Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Văn Dương - ĐT: 0393780669
25	Máy chiết xơ thô FIW3	Xác định chất xơ thô, chất xơ không hòa tan trong dung dịch acid – trung tính.	
26	Máy phân tích trứng Analyzen-egg	Đo điện tử trọng lượng trứng, tự động tính đơn vị Haugh, đo chiều cao lòng trắng và so màu lòng đỏ	
27	Máy đo độ dày mỡ lưng	Đo độ dày mỡ lưng	



*Handwritten signature*

28	Kính hiển vi soi nổi YH9RZ	Soi mẫu	- Phòng Bảo vệ thực vật - Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Văn Dương - ĐT: 0393780669
29	Box cấy vi sinh JSR JSCB 900SL	Vào mẫu mô, tế bào thực vật	
30	Nồi hấp tiệt trùng dạng đứng SA 232V	Tiệt trùng dụng cụ, môi trường...	
31	Tủ sấy Memmert	Sấy mẫu vật, hóa chất, dụng cụ	
32	Máy đo cường độ quang hợp và hô hấp TPS2	- Tự động kiểm soát nhiệt độ, ánh sáng, nồng độ CO <sub>2</sub> , nước trong buồng lá - Đo nhiệt độ lá bằng hồng ngoại không tiếp xúc - Đo huỳnh quang diệp lục và quang hợp đồng thời	- Phòng Trồng trọt - Chuyên viên phụ trách: Đinh Thị Phương - ĐT: 0983469410
33	Máy đo chỉ số diệp lục A1RT207	Phân tích lượng chlorophyll của lá cây mà không làm hỏng lá.	
34	Máy đo diện tích lá YMJ-B	- Có thể đo diện tích lá mà không làm hỏng lá, - Có thể kiểm tra nhiều loại dữ liệu như: Diện tích lá, diện tích trung bình, chiều dài, rộng, dày của lá. - Chu vi và tỷ lệ chiều dài/ rộng	
35	Máy phân tích CO <sub>2</sub> 5350	Đo hàm lượng CO <sub>2</sub>	
36	Máy cô quay chân không	Tách chất phân tích khỏi dung môi hòa tan	
37	Máy kính vĩ Nikon NE- 100	- Dùng để đo góc băng và góc đứng. - Đo khoảng cách. - Đo cao độ. - Đo tim, đo trục, phóng tuyến	
38	Máy thủy bình Topcon AT-G6	Đo độ cao	
39	Máy GPS	Định vị vị trí nghiên cứu	
40	Hệ thống chụp ảnh cận cảnh (Máy ảnh Nikon D800+ ống kính+chân máy+đèn flas)	Chụp ảnh	- Phòng Lâm sinh - Chuyên viên phụ trách: Đinh Thị Phương - ĐT: 0983469410
41	Thiết bị đo cây đa năng Criterion RD1000	Đo kính thước thân cây	
42	Quang kế ngọn lửa 6410A	Phân tích hàm lượng Na <sup>+</sup> , K <sup>+</sup>	



*Handwritten signature*

			- Chuyên viên phụ trách: Phạm Hoàng Đan - ĐT: 0968302628
43	Bộ thiết bị chu trình từ trễ	Xác định năng lượng tổn hao từ hóa sắt từ	- Phòng Vật lý chất rắn - Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Thị Thúy An - ĐT: 0984898883
44	Bộ thiết bị khảo sát sự phụ thuộc nhiệt độ của điện trở kim loại- bán dẫn	Xác định bề rộng vùng cấm	
45	Điện trở suất của bản mỏng bán dẫn kim loại theo phương pháp Vander Paw	Xác định điện trở suất của bản mỏng bán dẫn kim loại	
46	Thành phần hạt tải điện, mật độ mặt, nồng độ và độ linh động của các hạt tải điện cơ bản trong bản mỏng bán dẫn	Xác định thành phần hạt tải điện, mật độ mặt, nồng độ và độ linh động của các hạt tải điện cơ bản trong bản mỏng bán dẫn theo phương pháp Vander Paw và hiệu ứng Hall	
47	Bộ thiết bị laser bán dẫn	Xác định dòng điện bơm tạo ra trạng thái đảo mật độ, rút ra kết luận về đặc tính hoạt động của laser bán dẫn.	
48	Sự phụ thuộc nhiệt độ của các điện trở và Diot khác nhau	Khảo sát sự phụ thuộc nhiệt độ của các điện trở và Diot khác nhau	
49	Sự cách nhiệt-sự dẫn nhiệt	Sự cách nhiệt-sự dẫn nhiệt	
50	Sự đơn xác hóa tia x của Mo	Sự đơn xác hóa tia x của Mo	
51	Đường cong đặc tính của bán dẫn FG	Khảo sát đặc tính và vẽ đặc tuyến của bán dẫn GF	
52	Hiệu ứng Hall trong thanh bán dẫn loại P-Ge	Đo hệ số Hall	

